

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HSPT

Ngày: 12 – 02 – 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Toàn, ông Trương Công Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Chi - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/HSPT ngày 06/01/2025 đối với các bị cáo Phan Văn H và Đinh Văn Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2025/HS-ST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

*** Các bị cáo kháng cáo:**

1. Họ tên: **PHAN VĂN H1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1992; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Y, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Phan Văn P (đã chết) và con bà Phan Thị N (sinh năm 1966); Bị cáo có vợ là Bùi Thị Thanh K (sinh năm 1988) và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06/01/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 26/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xử phạt 02 năm tù về tội cướp giật tài sản.

- Ngày 12/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2024 đến nay – Có mặt tại phiên toà.

2. Họ tên: **ĐINH VĂN Q**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1996; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đinh Văn B (đã chết) và con bà Hoàng Thị Bích N (sinh năm 1967); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2024 đến nay – Có mặt tại phiên toà.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn A nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H1 được mẹ là bà Phan Thị N, sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cho quản lý một căn chòi trong rẫy của gia đình tại tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K để thuận tiện cho việc chăm sóc sào riêng. Ngoài ra, bà N còn thuê Đinh Văn Q, trú tại thôn T, xã E, huyện K và Nguyễn Hoàng Sơn H2, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K đến để phụ giúp làm rẫy. Khoảng 11 giờ ngày 09/06/2024, bạn của H1 là Nguyễn Văn A, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến chòi rẫy chơi và đem theo 01 túi nilon có hai quai xách màu đen bên trong có 01 bình gas nhỏ và 01 cục sạc điện thoại và 01 chai nhựa màu trắng gắn nắp màu trắng, bên trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh. Đến nơi, An lấy đồ vật mang theo ra dùng bật lửa đốt chai nhựa nhỏ lại và lắp ráp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi khoe với H1, Q là đã biết làm dụng cụ sử dụng ma túy. An ngồi chơi một lúc thì để dụng cụ này lại chòi rẫy và đi về. Đến khoảng 17 giờ ngày 10/06/2024 (là ngày sinh nhật Q) Q nói H1 trả cho Q 800.000 đồng tiền công làm rẫy để đi mua đồ ăn và ma túy về sử dụng, H1 đồng ý và đưa tiền cho Q. Sau đó, Q đi mua 300.000 đồng đồ ăn sẵn và nước ngọt về để trước cửa nhà bà N ở gần chòi rẫy rồi tiếp tục đi bộ ra khu vực nghĩa địa thị trấn P, huyện K gặp 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy, người đàn ông đồng ý bán và đưa cho Q 01 gói ma túy.

Q lấy gói ma túy cất trong túi áo rồi đi về cùng H1, H2 ăn, uống tại nhà bà N. Sau khi ăn xong, H1, Q, H2 đi xuống chòi rẫy để sử dụng ma túy. Q lấy dụng cụ sử dụng ma túy (A để lại chòi vào ngày 09/6/2024), đổ hết ma túy đã mua vào ống thủy tinh và sử dụng cùng H1, H2 bằng cách dùng bật lửa ga của Q đốt nóng ống thủy tinh có chứa ma túy rồi hút khói qua ống hút nhựa gắn trên nắp chai. Cả ba vừa sử dụng ma túy vừa chơi game trên điện thoại. Đến 01 giờ 45 ngày 11/06/2024, A nhắn tin hỏi H1 xuống chơi được không, H1 đồng ý. Đến khoảng 04 giờ ngày 11/6/2024, A đến chòi rẫy của H1 chơi, thấy trong chòi có dụng cụ sử dụng ma túy mà mình đã chuẩn bị vào trưa ngày 09/6/2024, bên trong có sẵn ma túy nên A đã sử dụng ma túy cùng Q, H1, H2 đến khoảng 06 giờ 40 phút thì A đi về. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc H3, sinh năm 1982, trú tại Thôn 3, xã H, huyện K đến chòi rẫy của H1 chơi, thấy có sẵn ma túy và dụng cụ sử dụng nên khi nghe H1 nói: Anh thích thì dùng đi, H3 đã dùng bật lửa đốt ống thủy tinh và sử dụng ma túy. Đến 07 giờ 45 phút cùng ngày, khi H3 đang sử dụng ma túy còn H1, Q, H2 đang ngồi chơi game thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện K phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong đó có 01 ống thủy tinh, phía đầu của ống thủy tinh có chứa một ít chất rắn màu nâu (nghĩ là ma túy) và 01 bật lửa màu xanh. Khi Công an huyện K bắt quả tang, H2 đã bỏ chạy khỏi hiện trường. Đến ngày 12/6/2024 thì ra Cơ quan Công an trình diện và khai báo về hành vi của mình.

Tại bản kết luận giám định số 861/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu nâu bên trong phía đầu ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1072 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn H1, Đinh Văn Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **PHAN VĂN H1 09** (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/6/2024.

- Xử phạt bị cáo **ĐINH VĂN Q 08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/6/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/12/2024 các bị cáo Phan Văn H1, Đinh Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật. Bản án Hình sự sơ thẩm số 74/2024/HSST ngày 28-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **PHAN VĂN H1 09** (chín) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng chất ma túy trái phép*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/6/2024.

Xử phạt bị cáo **ĐINH VĂN Q 08** (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng chất ma túy trái phép*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/6/2024.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 10/6/2024, tại tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Phan Văn H1 đã dùng cần chài rẫy do mình quản lý làm địa điểm sử dụng ma túy và trả tiền công làm rẫy cho Đinh Văn Q để Q mua ma túy, Nguyễn Văn A đã chuẩn bị toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy và cho Nguyễn Hoàng Sơn H2, Nguyễn Ngọc H3 cùng sử dụng. Đến 07 giờ 45 phút, ngày 11/6/2024 thì bị Tổ công tác Công an huyện K đã phát hiện, bắt quả tang Phan Văn H1 và Đinh Văn Q, thu giữ 0,1072 gam ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Phan Văn H1, Đinh Văn Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng với quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Văn H1 và Đinh Văn Q thấy rằng:

Xét mức hình phạt 09 năm tù đối với bị cáo Phan Văn H1 là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo H1 là gia đình có công với cách mạng, được Nhà nước tặng nhiều huân huy chương; đồng thời, gia đình bị cáo còn được địa phương xác nhận có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét mức hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo Đinh Văn Q mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy và khởi xướng việc sử dụng ma túy. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích và đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên

bản án số 74/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về án phí:

Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Phan Văn H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Đinh Văn Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 355; Điều 356, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Văn Q;
- Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Văn H1;
- Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Văn H1.

[2] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **PHAN VĂN H1 08** (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/6/2024;

- Xử phạt bị cáo **ĐINH VĂN Q 08** (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/6/2024.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

- Bị cáo Đinh Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm;

- Bị cáo Phan Văn H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc ;
- Công an huyện K ;
- Chi cục THADS huyện K ;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Quốc Hà